PHỤ LỤC 02

BẢNG TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ

Vị trí nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp, mã số 02.008)

Kèm theo Kế hoạch số 64/KH-THPTML ngày 02 tháng 10 năm 2026

A. ĐIỀU KIỆN BẮT BUỘC

Hồ sơ chỉ được chấm điểm khi đáp ứng đầy đủ điều kiện chung và tiêu chuẩn của vị trí nhân viên văn thư tại Mục III Kế hoạch; có văn bằng, chứng chỉ phù hợp; đủ sức khỏe; không thuộc trường hợp không được ký hợp đồng; nộp hồ sơ đúng hạn và có khả năng nhận việc theo yêu cầu.

B. THANG ĐIỂM

TT	Nhóm tiêu chí	Điểm tối đa	Cách tính điểm	Minh chứng bắt buộc
1	Điểm trung bình toàn khóa	30	Thang 10: điểm trung bình × 3,0. Thang 4: điểm trung bình × 7,5. Thang 100: điểm trung bình × 0,30. Nếu không xác định được thang tương đương, người đăng ký cung cấp xác nhận quy đổi của cơ sở đào tạo.	Bằng tốt nghiệp, bảng điểm hoặc xác nhận của cơ sở đào tạo
2	Mức độ phù hợp của ngành, chuyên ngành đào tạo	10	Đúng ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng: 10 điểm. Tốt nghiệp đại học ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hợp lệ: 8 điểm.	Văn bằng và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư nếu thuộc trường hợp phải có
3	Kinh nghiệm trực tiếp làm công tác văn thư có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc	30	0,5 điểm cho mỗi tháng, tối đa 60 tháng. Tháng lẻ từ 15 ngày trở lên tính 01 tháng; dưới 15 ngày không tính.	Quá trình BHXH và hợp đồng, quyết định phân công hoặc xác nhận thể hiện rõ nhiệm vụ văn thư và thời gian

4	Kinh nghiệm hợp đồng đúng quy định tại Trường THPT Mường Lát trước ngày 01/7/2026	15	0,5 điểm cho mỗi tháng, tối đa 30 tháng; chỉ tính thời gian thực hiện nhiệm vụ văn thư, hoàn thành nhiệm vụ và không bị xử lý kỷ luật. Tiêu chí này thực hiện nguyên tắc ưu tiên tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.	Hợp đồng, xác nhận thời gian công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường
5	Kinh nghiệm văn thư tại cơ sở giáo dục hoặc đơn vị sự nghiệp công lập	5	0,1 điểm cho mỗi tháng, tối đa 50 tháng; được tính đồng thời với tiêu chí 3 và tiêu chí 4 nếu đủ minh chứng.	Hợp đồng, quyết định hoặc xác nhận của đơn vị sử dụng lao động
6	Năng lực văn thư điện tử và chuyển đổi số	5	Có minh chứng sử dụng hệ thống quản lý văn bản, ký số, lập hồ sơ điện tử hoặc số hóa hồ sơ: tối đa 5 điểm, căn cứ số lượng và mức độ phù hợp của minh chứng.	Xác nhận của đơn vị, chứng chỉ, sản phẩm hoặc tài liệu thể hiện công việc đã thực hiện
7	Kết quả, thành tích trong công tác	3	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có hình thức khen thưởng liên quan trực tiếp: 3 điểm; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 2 điểm; hoàn thành nhiệm vụ: 1 điểm. Chỉ tính mức cao nhất.	Kết quả đánh giá, quyết định khen thưởng hoặc xác nhận hợp lệ
8	Năng lực hỗ trợ công việc tại địa bàn dân tộc thiểu số	2	Có chứng chỉ hoặc minh chứng sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số phù hợp: 1 điểm; có xác nhận đã công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi từ 06 tháng trở lên: 1 điểm.	Chứng chỉ và hoặc xác nhận của đơn vị sử dụng lao động
	TỔNG CỘNG	**100**		

C. QUY TẮC XÁC ĐỊNH ĐIỂM

- Chỉ tính kinh nghiệm khi có đồng thời minh chứng về tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và minh chứng thể hiện đúng nhiệm vụ, đơn vị, thời gian công tác. Không tính bảo hiểm xã hội tự nguyện, thời gian làm công việc không liên quan hoặc thời gian bị trùng lặp.

- Việc cộng điểm tại tiêu chí 4 nhằm thực hiện quy định chuyển tiếp và ưu tiên tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP; không thay thế điều kiện bắt buộc và không tạo quyền đương nhiên được ký hợp đồng.

- Tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải kèm bản dịch tiếng Việt theo quy định; văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định nếu thuộc trường hợp phải công nhận.

- Điểm từng tiêu chí không vượt điểm tối đa. Tổng điểm được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Mọi sửa chữa số liệu phải được lập biên bản và có chữ ký của người kiểm tra.

- Người được đề nghị ký hợp đồng phải đạt từ 50/100 điểm trở lên. Nếu bằng điểm, lần lượt ưu tiên: người thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP; người có điểm tiêu chí 3 cao hơn; người có điểm tiêu chí 4 cao hơn; người có điểm trung bình toàn khóa cao hơn. Nếu vẫn bằng điểm, thực hiện đánh giá bổ sung theo Mục V Kế hoạch.